TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: **238**/2024/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 07 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số:183/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2024 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Trần Thái N, sinh năm 1993;
Địa chỉ: A đường 30/4, Khóm 2, Phường 1, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Bà Trình Kim Y, sinh năm 1994;
Địa chỉ: B Phù Đổng Thiên V, Phường 8, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 30 tháng 7 năm 2024, những nội dung các đương sự thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thái N và bà Trình Kim Y thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Thái N và bà Trình Kim Y có 03 người con chung tên Trần Nhật M (giới tính: Nam), sinh ngày 02/10/2018, Trần Anh M (giới tính: Nam), sinh ngày 10/6/2020) và Trần Gia M (giới tính: Nam), sinh ngày 27/11/2022. Ông N và bà Y thỏa thuận giao cho bà Trình Kim Y là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng ba người con chung. Ông Trần Thái N có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*)/1 trẻ/tháng cho đến khi con chung trưởng thành. Việc cấp dưỡng sẽ được thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện từ ngày 05/9/2024.

[3] Về tài sản chung: Ông Trần Thái N và bà Trình Kim Y cùng khai hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Trần Thái N và bà Trình Kim Y cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng*) do ông Trần Thái N và bà Trình Kim Y mỗi người chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án, ông N và bà Y đã nộp theo biên lai thu tiền số 0036257 ngày 17/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông N và bà Y đã nộp đủ lệ phí.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thái N và bà Trình Kim Y thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 60, do Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 10/10/2017).

- Về con chung: Ông Trần Thái N và bà Trình Kim Y có 03 người con chung tên Trần Nhật M (giới tính: Nam), sinh ngày 02/10/2018, Trần Anh M (giới tính: Nam), sinh ngày 10/6/2020) và Trần Gia M (giới tính: Nam), sinh ngày 27/11/2022. Ông N và bà Y thỏa thuận giao cho bà Trình Kim Y là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng ba người con chung. Ông Trần Thái N có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*)/1 trẻ/tháng cho đến khi con chung trưởng thành. Việc cấp dưỡng sẽ được thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng. Bắt đầu thực hiện từ ngày 05 tháng 9 năm 2024.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền. Nếu ngày giao nhận trùng vào ngày lễ hoặc ngày nghỉ thì sẽ được thực hiện vào ngày tiếp theo sau đó.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trình Kim Y, nếu ông Trần Thái N không thực hiện hoặc chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán thì ông Trần Thái N còn phải còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân Sự 2015.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Ông Trần Thái N và bà Trình Kim Y cùng khai hai bên không có tài sản chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung và nghĩa vụ dân sự chung: Ông Trần Thái N và bà Trình Kim Y cùng cam đoan không có khoản nợ nào chung và cũng không thực hiện nghĩa vụ dân sự với ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng*) do ông Trần Thái N và bà Trình Kim Y mỗi người chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*). Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án, ông N và bà Y đã nộp theo biên lai thu tiền số 0036257 ngày 17/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông N và bà Y đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Ủy ban nhân dân Phường 11, Quận 5
(GCNKH số 60, đăng ký ngày 10/10/2017);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Chi